TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2022/HS-ST
Ngày: 06/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Thiện Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang

Ông Nguyễn Việt Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/2022/HSST ngày 18/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-HS ngày 23/11/2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1989 tại B; Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Hoa Đ và bà Mai Thị Th; ***Tiền án, tiền sự:*** Không; Danh chỉ bản số 558 ngày 22/8/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 08/8/2012, tại ngõ 22 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Tây Mỗ phát hiện Bùi Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, T tự lấy từ ốp lưng điện di động của mình ra 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy "đá" T mang theo để sử dụng. Nam thanh niên còn lại điều khiển xe máy là anh Đỗ Tùng L (sinh năm 1992, HKTT: Thị trấn Y, Y, Hưng Yên) là xe ôm công nghệ chở T theo yêu cầu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và dẫn giải T cùng tang vật về trụ sở để xác minh làm rõ. Thu giữ của Bùi Văn T: 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI-Redmi5 lắp sim số 0389513492.

Quá trình điều tra xác định:

Bùi Văn T là người sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng tháng 04/2022, T quen biết Nguyễn Phạm Hằng L' và thường đến nhà của L' tại số 46 ngõ 252 ngõ chợ Khâm Thiên mua ma túy đá và sử dụng tại đây cùng với L'. Tối ngày 07/8/2022, T đến nhà L' hỏi mua ma túy và được L' dẫn lên tầng 2 thi thấy tại đây đã có 01 chiếc bình hút tự chế chứa ma túy đá. T và L' sử dụng hết phần ma túy này, sau đó T đưa cho L' số tiền 300.000 đồng để mua ma túy đá đổ vào bình hút nêu trên và tiếp tục sử dụng. Một lúc sau có Lê Xuân H (Sinh năm: 1987, HKTT:T, P, Phú Thọ) là người yêu của Ly' đi lên và tham gia sử dụng ma túy cùng L', T. Sau khi sử dụng hết ma túy, H và L' đi vào phòng ngủ ở tầng 2 còn Bùi Văn T xuống tầng 1 nằm ngủ. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/8/2022, T lúc này vẫn đang ở nhà L' thì có bạn tên A sử dụng số điện thoại 0327794365 liên hệ đến zalo số 0389513492 nhờ T mua hộ ma túy đá và mang đến địa chỉ ngõ 22 đường Tây Mỗ để cùng sử dụng với A. T đồng ý và hỏi mua được của L' 01 túi ma tuý đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T để túi ma túy vào trong ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu MI - Redmi5 và đặt xe ôm công nghệ của anh Đỗ Tùng L đi đến ngõ 22 đường Tây Mỗ để gặp A thì bị Tổ công tác Công an phường Tây Mỗ phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 5613 ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Bùi Văn T là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,240 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Phạm Hằng L' là người bán ma tuý cho Bùi Văn T và để cho T sử dụng ma tuý tại nhà của L' (theo như T khai) và nam thanh niên tên A, sử dụng số điện thoại 0327794365 liên hệ nhờ T mua hộ ma tuý để cùng sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0327794365 là Nguyễn Văn A, sinh năm: 1993, HKTT: khu 9 xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ). Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng L' và A không đến để làm việc. Do chưa tiến hành làm việc được L' và A, đồng thời kết quả khám xét tại nơi ở của L' không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma tuý cũng như việc sử dụng ma tuý của L', T và H vào ngày 07/8/2022. Do đó ngày 03/11/2022, Cơ quan điều tra ra các Quyết định truy tìm đối với L' và A, Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến L' và A để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 266/CT-VKSNTL ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy và tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại MI-Redmi5 đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 08/8/2022 tại tại ngõ 22 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Bùi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,240 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép ma túy là có căn cứ.

[2] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khoẻ cộng đồng. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được nêu ở trên có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt tù có thời hạn nằm trong khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy số ma túy và tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại MI-Redmi5 đã thu giữ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 298, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*";

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2022.

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Bùi Văn T, chữ ký của cán bộ Công an phường Tây Mỗ và giám định viên phòng kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI-Redmi5 lắp sim. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 41 ngày 15/11/2022.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Thiện Nghĩa